

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

1. Khung kế hoạch thực hiện chương trình buổi 1 năm học 2026 -2027

1.1.Thực hiện CT GDPT 2018 theo TT 32/2018, TT 13/2022

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10			Số tiết lớp 11			Số tiết lớp 12		
		Tổng (số lớp)	HK1	HK2	Tổng (số lớp)	HK1	HK2	Tổng (số lớp)	HK1	HK2
I	Môn học bắt buộc									
1	Ngữ Văn	105 (11)	54	51	105 (10)	54	51	105 (11)	54	51
2	Toán	105 (11)	54	51	105 (10)	54	51	105 (11)	54	51
3	Ngoại ngữ 1-Tiếng Anh	105 (11)	54	51	105 (10)	54	51	105 (11)	54	51
4	Giáo dục thể chất	70 (11)	36	34	70 (10)	36	34	70 (11)	36	34
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35 (11)	18	17	35 (10)	18	17	35 (11)	18	17
6	Lịch sử	52 (11)	27	25	52 (10)	27	25	52 (11)	27	25
II	Môn học lựa chọn									
1	Địa lí	70 (5)	36	34	70 (2)	36	34	70 (3)	36	34
2	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70 (2)	36	34	70 (2)	36	34	70 (3)	36	34
3	Vật lí	70 (9)	36	34	70 (8)	36	34	70 (8)	36	34
4	Hóa học	70 (9)	36	34	70 (10)	36	34	70 (11)	36	34
5	Sinh học	70 (6)	36	34	70 (4)	36	34	70 (6)	36	34
6	Công nghệ CN	70 (4)	36	34	70 (1)	36	34	70 (2)	36	34
7	Công nghệ NN	70 (2)	36	34	70 (3)	36	34			
8	Tin học	70(5)	36	34	70(5)	36	34	70 (6)	36	34
9	Âm nhạc							70 (5)	36	34
10	Mỹ thuật				70 (5)	36	34			
III	Chuyên đề học tập lựa chọn									
1	Cụm chuyên đề Toán	35 (11)	18	17	35 (10)	18	17	35 (11)	18	17
2	Cụm chuyên đề Ngữ văn	35 (2)	18	17	35 (2)	18	17	35 (3)	18	17
3	Cụm chuyên đề Vật lí	35 (9)	18	17	35 (8)	18	17	35 (8)	18	17
4	Cụm chuyên đề Hóa học	35 (9)	18	17	35 (8)	18	17	35 (8)	18	17

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10			Số tiết lớp 11			Số tiết lớp 12		
		Tổng (số lớp)	HK1	HK2	Tổng (số lớp)	HK1	HK2	Tổng (số lớp)	HK1	HK2
5	Cụm chuyên đề Sinh học	35 (1)	18	17						
6	Cụm chuyên đề Địa lí	35 (2)	18	17				35 (3)	18	17
	Cụm chuyên đề Lịch sử				35 (2)	18	17			
IV	Hoạt động giáo dục bắt buộc									
1	Trải nghiệm, hướng nghiệp	105 (11)	54	51	105 (10)	54	51	105 (11)	54	51
V	Nội dung giáo dục của địa phương	35 (11)	18	17	35 (10)	18	17	35 (11)	18	17
VI	Môn học tự chọn									
Tổng số tiết/năm học/lớp (không kể các môn học tự chọn)		997	504	493	997	504	493	997	504	493
Số tiết học TB/tuần/lớp (không kể các môn học tự chọn)		28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5	28,5

1.2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

Khối 10

Tổ hợp		Lớp	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10	10A11
Môn học và hoạt động gd bắt buộc	1	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn
	2	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	3	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh
	4	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử
	5	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	6	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN
	7	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	8	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP
Môn học lựa chọn	1	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Địa	Địa	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí
	2	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	KT&PL	KT&PL	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa
	3	Sinh	Sinh	Sinh	Địa	Sinh	Sinh	Địa	Địa	Sinh	Sinh	Sinh	Sinh
	4	Tin	Tin	Tin	CNCN	CNNN	CNNN	CNCN	CNCN	Tin	Tin	CNCN	CNCN
Cụm chuyên đề	1	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	2	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Văn	Văn	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Hoá

	3	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Địa	Địa	Hoá	Hoá	Hóa	Hóa	Sinh
--	---	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	------

Khối 11

Tổ hợp Lớp		11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10
Môn học và hoạt động gd bắt buộc	1	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn
	2	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	3	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh
	4	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử
	5	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	6	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN
	7	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	8	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP
Môn học lựa chọn	1	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Địa	Địa	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí
	2	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	KT&PL	KT&PL	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa
	3	Sinh	Sinh	Sinh	CNNN	Hoá	Hoá	CNNN	CNNN	Sinh	CNCN
	4	Tin	Tin	Tin	MT	MT	MT	MT	MT	Tin	Tin
Cụm chuyên đề	1	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	2	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Văn	Văn	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí
	3	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Sử	Sử	Hoá	Hoá	Hóa	Hóa

Khối 12

Tổ hợp Lớp		12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10	12A11
Môn học và hoạt động gd bắt buộc	1	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn
	2	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	3	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh
	4	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử
	5	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	6	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN
	7	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	8	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP
Môn học lựa chọn	1	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Địa	Địa	Địa	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí
	2	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	KT&PL	KT&PL	KT&PL	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa
	3	Sinh	Sinh	Sinh	Sinh	Hoá	Hoá	Hoá	CNCN	CNCN	Sinh	Sinh
	4	Tin	Tin	Tin	Tin	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Tin	Tin

Cụm chuyên đề	1	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	2	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Văn	Văn	Văn	Vật lí	Vật lí	Vật lí	Vật lí
	3	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Địa	Địa	Địa	Hoá	Hóa	Hóa	Hóa

1.3. Khung thời gian tổ chức hoạt động giáo dục trong ngày

Thực hiện giảng dạy 5 Buổi sáng, mỗi buổi 4 tiết và 3 buổi chiều mỗi buổi 3 tiết.

Buổi sáng (Từ thứ 2 đến thứ 6)		Nội dung
7h00 - 7h15	15 phút	Các lớp lao động vệ sinh lớp học, chuẩn bị vào tiết 1
7h15 - 8h00	45 phút	Học tiết 1
8h10 - 8h55	45 phút	Học tiết 2
9h05 - 9h50	45 phút	Học tiết 3
10h00 - 10h45	45 phút	Học tiết 4
Buổi Chiều (Thứ 2,3,4)		Nội dung
14h00 - 14h45	45 phút	Học tiết 1
14h55 - 15h40	45 phút	Học tiết 2
15h50 - 16h35	45 phút	Học tiết 3

2. Dạy học Buổi 2

2.1. Khung chương trình chung toàn trường

STT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức ôn thi TN THPT	Tập trung theo lớp, theo môn (học sinh có đơn)	- Lãnh đạo nhà trường, Tổ chuyên môn, giáo viên, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn TN	Tối thiểu 35 tuần
2	Tổ chức Bồi dưỡng HSG Văn hoá	Tập trung theo môn/đội (học sinh có đơn)	- Lãnh đạo nhà trường, Tổ/nhóm, giáo viên được phân công	Từ đầu năm đến Đến 10/01/2027
3	Phụ đạo học sinh chưa đạt sau mỗi giai đoạn, học kì	Học sinh chưa đạt (học sinh có đơn đăng kí)	- Lãnh đạo nhà trường, Tổ/nhóm, giáo viên được phân công	Sau mỗi lần kiểm tra định kì hoặc sau học kì

STT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
4	Tổ chức Bồi dưỡng HSG TDTT, QPAN	Tập trung theo môn/đội	- Lãnh đạo nhà trường, Tổ/nhóm, giao viên được phân công	Từ 12/2026 đến đến 04/2027
5	Tổ chức hoạt động các CLB: Truyền thông, Thiện nguyện, Nghệ thuật, TDTT	Theo từng CLB	- Lãnh đạo nhà trường, Tổ/nhóm, giao viên được phân công	Trong năm học
6	Tổ chức hoạt động các CLB: Tiếng Anh, Toán và các môn KHTN bằng Tiếng Anh; CLB NCKH-STKHKH, STEM, Khởi ngiệp...	Theo từng CLB	- Lãnh đạo nhà trường, Tổ/nhóm, giao viên được phân công	Tối thiểu 18 tuần/năm học
7	- Giáo dục an toàn giao thông; phòng chống bạo lực học đường; phòng chống ma túy; Phòng chống tệ nạn xã hội... - Giáo dục an toàn thông tin; phòng chống lừa đảo trên không gian mạng. - Phổ biến nội quy, quy tắc ứng xử trong trường học cho học sinh.	Học tập trung	- Lãnh đạo trường; - BTV Đoàn TN; - Phối hợp Công an, Đoàn TN xã Nam Ninh;..	9/2026
8	Giáo dục giới tính, bình đẳng giới; Phòng chống bạo lực học đường và xâm hại tình dục; giáo dục an toàn an ninh trường học	Tập trung	- Đoàn TN - Cộng tác viên (nếu có)	10/2026
9	Hội diễn/Hội thi văn nghệ chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 Tổ chức giải bóng đá học sinh	Học sinh toàn trường	- Thành phần theo triệu tập - Đoàn TN, GVCN, CLB nghệ thuật, Nhóm GDTC	11/2026
10	Hội thao GDQPAN, Tổ chức giải TDTT	Học sinh toàn trường	- Nhóm GDTC, QPAN; Đoàn TN - Thành phần theo triệu tập	12/2026
11	Tổ chức thi KHKT, ngày Hội STEM/STEAM, Ngày hội khởi nghiệp	Học sinh toàn trường	Thành phần theo triệu tập	Dự kiến 12/2026
12	Giáo dục, kí cam kết thực hiện an toàn PCCN, Hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng về PCCC-CNCH cho học sinh	Học sinh toàn trường	- Đoàn TN - Phối hợp CA xã Nam Ninh	1/2027

STT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
	(Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 Của Bộ GDĐT)			
13	Tổ chức các hoạt động truyền thống đón tết Nguyên đán.	Học sinh toàn trường	Ttoàn trường	1, 2/2027
14	-Tổ chức hoạt động chào mừng 26/2/2027 -Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp; Hướng dẫn đăng kí dự thi TN THPT, Xét tuyển ĐH, CĐ ncho học sinh khối 12	Học sinh toàn trường Học sinh khối 12	Lãnh đạo nhà trường, Đoàn TN, GVCN, Ban hướng nghiệp	3,4/2027
15	Hoạt động hưởng ứng “Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam”	Học sinh toàn trường	Toàn trường	4/2027
16	Giáo dục kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích trong trường học (Đuối nước; Ma túy học đường; phòng chống bắt cóc, buôn bán người...).	Học tập trung	- Lãnh đạo trường; - BTV Đoàn TN; - NV Y tế trường học	5,6/2027

2.2. Khung chương trình theo từng khối

Khối 10,11:

STT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức hoạt động các câu lạc bộ	Theo danh sách HS đăng kí...	LĐ, GV phụ trách, HS đăng kí...	Thực hiện theo TKB từng tuần
2	Đọc sách thư viện	Theo lớp	Nhân viên thư viện, HS theo từng lớp	Thực hiện theo TKB từng tuần
3	Các hoạt động giáo dục khác	Theo Kế hoạch tuần	Theo Kế hoạch tuần	Theo lịch công tác

Khối 12:

STT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Ôn thi TN	Học theo lớp	LĐ, GVCN, GV dạy 12, Đoàn TN, HS 12...	Chiều thứ 5,6 và sáng thứ 7 hàng tuần
2	Bồi dưỡng HSG, HS chưa đạt, Hoạt động tư vấn hướng hướng nghiệp ...	Theo đội, nhóm HS	LĐ, GV bồi dưỡng, HS ...	Theo TKB: Sáng thứ 7 hàng tuần đến khi học sinh thi
3	Các hoạt động giáo dục khác	Theo Kế hoạch tuần	Theo Kế hoạch tuần	Theo lịch công tác